

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO Y
TỈNH LÀO CAI

Bản án số: 12/2023/HS-ST
Ngày 27-4-2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO Y - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm pH - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Đại

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Duy Hưng

Ông Dương Quý Sáng

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Mạnh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Y, tỉnh Lào Cai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Y, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:*** Bà Hồ Hà Hải Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tHg 4 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Bảo Y, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2023/TLST-HS ngày 14 tHg 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tHg 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Bàn Văn T - Sinh ngày 02/7/1996, tại huyện Bảo Y, tỉnh Lào Cai

Nơi cư trú: Bản NĐ, xã TD, huyện Bảo Y, tỉnh Lào Cai, Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bàn Văn H và bà: Bàn Thị D; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Chưa có. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/12/2022 đến ngày 06/01/2023, tạm giam từ ngày 06/01/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Y, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

2. Họ và tên: Lý Xuân B - Sinh ngày: 15 tHg 7 năm 1970 tại: huyện Bảo Y, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Bản T, xã DQ, huyện Bảo Y, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lý Văn L và bà Lý Thị A; Vợ: Đặng Thị N; Bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị bắt tạm giữ từ ngày 28/12/2022 đến ngày 06/01/2023 Hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã DQ, huyện Bảo Y, tỉnh Lào Cai – Có mặt.

3. Họ và tên: Bàn Văn K - Sinh ngày: 13 tHg 02 năm 1982; Tại: huyện Bảo Y, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: B, xã DQ, huyện Bảo Y, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bàn Văn T và bà Đặng Thị D; Vợ: Đặng Thị Q; Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị bắt tạm giữ từ ngày 28/12/2022 đến ngày 06/01/2023. Hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã DQ, huyện Bảo Y, tỉnh Lào Cai – Có mặt.

4. Họ và tên: Đặng Văn H - Sinh ngày: 17 tHg 9 năm 2004; Tại: huyện Bảo Y, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Bản SP, xã TD, huyện Bảo Y, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn T và bà Lý Thị L; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị bắt tạm giữ từ ngày 28/12/2022 đến ngày 06/01/2023. Hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã DQ, huyện Bảo Y, tỉnh Lào Cai – Có mặt.

5. Họ và tên: Bàn Văn ThAg - Sinh ngày: 16 tHg 8 năm 1976; tại: Huyện Bảo Y, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Bản T, xã DQ, huyện Bảo Y, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bàn Văn H và bà Bàn Thị T; Vợ: Đặng Thị Y; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1998 con nhỏ sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị bắt tạm giữ từ ngày 28/12/2022 đến ngày 06/01/2023. Hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã DQ, huyện Bảo Y, tỉnh Lào Cai – Có mặt.

6. Họ và tên: Bàn Văn L - Sinh ngày: 15 tHg 03 năm 2002, tại: Huyện Bảo Y, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Bản T, xã DQ, huyện Bảo Y, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bàn Văn ThAg và bà Đặng Thị Y; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03 tHg 01 năm 2023 tại xã DQ, huyện Bảo Y, tỉnh Lào Cai – Có mặt.

Người bào chữa cho các bị cáo: Lý Xuân B, Bàn Văn K, Bàn Văn L: Bà Liệu Thị Thu – Trợ giúp viên – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, tỉnh Lào Cai – Có mặt.

Người bào chữa cho các bị cáo: Bàn Văn ThAg: Bà Lương Thị Chuyên – Trợ giúp viên – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, tỉnh Lào Cai – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ ngày 27/12/2022, bị cáo Bàn Văn T khiển xe mô tô của bị cáo Đặng Văn H từ bản NĐ, xã TD đến quán nước của H tại bản 4, xã DQ để rủ H đi đánh bạc. Đến nơi thấy H một mình trong quán, T nói “Uống nước xong đi vào bản T chơi không”, hiểu ý T rủ đi đánh bạc, H nói “ừ thì đi”, T liền lấy 750.000đ đưa cho H và nói “Nếu chơi được thì chia bằng nhau còn mất thì thôi”. H cầm tiền T đưa rồi lấy 750.000đ của H để chung với số tiền T đưa để làm cái, xong H lấy 01 bộ bài tú lơ khơ trong quầy hàng ở quán cất vào trong túi áo, 01 bát sứ, 01 đĩa sứ cho vào túi treo vào xe mô tô rồi ngồi sau xe do T chở đến quán nhà bị cáo Bàn Văn ThAg cùng bản ngồi uống nước. Được khoảng 15 phút thì có anh Lý Văn Lợi, và bị cáo Lý Xuân B cùng bản và bị cáo Bàn Văn K trú tại B, xã DQ, anh Vũ Chân Thành trú tại bản 5, xã DQ đến quán nhà bị cáo Bàn Văn ThAg uống nước. Trong lúc ngồi uống nước bị cáo Lý Xuân B bán cho anh Thành 01 chiếc điện thoại di động với giá 1.900.000đ bị cáo Bàn Văn T nói với anh Lợi “Kiểm cái bát hay gì để che cho anh em đánh bạc”, anh Lợi liền điều khiển xe đi theo đường dân sinh đến bản T, xã DQ, khi đang đi trên đường anh Lợi thấy 01 cái lán dựng bằng bạt có treo 01 bóng đèn tích điện đang bật sẵn cạnh đường dân sinh thuộc bản T, xã DQ nên Lợi quay về nhà do nhà có việc bận. Trên đường quay về anh Lợi gặp bị cáo Bàn Văn T và bị cáo Đặng Văn H đang đi bộ ngược chiều, anh Lợi nói với bị cáo T và bị cáo H nhà có việc nên đi về trước. bị cáo T và bị cáo H đi bộ theo đường dân sinh hướng về bản T, xã DQ thì nhìn thấy 01 lán bạt bên cạnh đường có điện sáng, hai bị cáo đi vào bên trong thấy có 01 chiếu nhựa chải dưới nền đất, trên chiếu nhựa có 01 tấm xốp, 01 cái kéo, phía trên gần bạt che có treo 01 bóng đèn tích điện, cùng lúc có 02 người đàn ông lạ mặt khoảng 30 tuổi, một người mặc áo màu vàng, 01 người mặc áo màu đen đi vào trong lán bạt nói chuyện với bị cáo T và bị cáo H. Khi đang ngồi nói chuyện thì có bị cáo K điều khiển xe mô tô chở bị cáo Lý Xuân B đến lán, tiếp đó có bị cáo Bàn Văn ThAg mang thuốc lá và nước mang lên bán cho các bị cáo. Lúc này bị cáo H lấy bộ bài tú lơ khơ để xuống chiếu, bị cáo T dùng kéo cắt 01 quân bài cắt thành 04 quân vị hình tròn, bị cáo H đặt 05 lá bài để lên trên tấm xốp để làm vị, sau khi cắt quân vị xong bị cáo T lấy 01 đĩa sứ, 01 bát sứ treo ở xe ô tô để lên tấm xốp. Bị cáo H lấy 950.000đ trong túi đưa cho bị cáo K vay. Bị cáo T nói với các bị cáo “Chẵn phải lẻ trái, ai đánh đâu thì đánh” sau đó bị cáo ThAg, K, B và 02 người lạ mặt ngồi xuống chiếu nhựa đánh xóc đĩa được thua bằng tiền. Các bị cáo đánh được khoảng 20 phút thì có bị cáo Bàn Văn L, sinh năm 2001 trú tại bản T, xã DQ đến và ngồi tham gia đánh bạc cùng. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày hai người đàn ông lạ mặt đứng dậy đi về, hai người này đi đâu các bị cáo không biết, các bị cáo tiếp tục ngồi đánh bạc thì bị lực lượng Công an huyện Bảo Y kiểm tra, bị cáo L bỏ chạy khỏi hiện trường. Công an huyện Bảo Y đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với các bị cáo Lý Xuân B, Bàn Văn T, Bàn Văn K, Đặng Văn H, Bàn Văn ThAg về hành vi đánh bạc, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 6.730.000đ, 04 quân vị, 01 bát sứ, 04 mảnh sứ từ 01 chiếc đĩa, 05 quân bài lá tú lơ khơ, 01 chiếu nhựa có kích thước 2m x 1,6m, 01 tấm xốp màu xanh có kích thước 0,6m x 0,6m, 01

tấm bạt có kích thước 2,55m x 3,55m, 01 cái kéo, 01 bóng đèn tích điện là tang vật các đối tượng để đánh bạc. Tạm giữ của Đặng Văn H 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Vision BKS 24B1 – 864.61, tạm giữ của Bàn Văn K 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius BKS 24B1 – 861.81. Bị cáo Bàn Văn L bỏ trốn đến ngày 03/01/2023 đến Công an huyện Bảo Y đầu thú về hành vi đánh bạc và khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình. Trong quá trình điều tra các bị cáo khai nhận khi tham gia đánh bạc Lý Xuân B dùng số tiền 1.900.000đ để đánh bạc, Bàn Văn K dùng số tiền 950.000đ để đánh bạc, Bàn Văn T dùng số tiền 750.000đ để đánh bạc, Đặng Văn H dùng số tiền 750.000đ, Bàn Văn ThAg dùng số tiền 250.000đ để đánh bạc, Bàn Văn L dùng số tiền 90.000đ để đánh bạc, còn lại số tiền 2.040.000đ thu giữ tại chiếu bạc các bị cáo đều thừa nhận dùng để đánh bạc nhưng không xác định được là của bị cáo nào.

Tại Cáo trạng số: 07/CT-VKS ngày 12/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Y, tỉnh Lào Cai truy tố các bị cáo Bàn Văn T, Lý Xuân B, Bàn Văn K, Đặng Văn H, Bàn Văn ThAg, Bàn Văn L về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Về hình phạt chính:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58. Đối với các bị cáo Lý Xuân B, Bàn Văn L áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS. Các bị cáo Đặng Văn H; Bàn Văn ThAg; Bàn Văn L áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Bàn Văn T từ 09 đến 12 tHg tù về tội "Đánh bạc".

Phạt bị cáo Lý Xuân B từ 06 đến 09 tHg tù về tội "Đánh bạc".

Phạt bị cáo Bàn Văn K 06 đến 09 tHg tù về tội "Đánh bạc".

Phạt bị cáo Đặng Văn H; Bàn Văn ThAg; Bàn Văn L mỗi bị cáo 06 đến 09 tHg tù về tội "Đánh bạc", cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 đến 18 tHg.

Giao các bị cáo được hưởng án treo cho Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- TuY tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 6.730.000đ (Sáu triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng) thu tại chiếu bạc hiện đang được bảo quản tại Kho bạc Nhà nước huyện Bảo Y.

Tịch thu, tiêu hủy: 04 quân vị, 01 bát sứ, 04 mảnh sứ từ 01 chiếc đĩa, 05 quân bài lá tú lơ khơ, 01 chiếu nhựa có kích thước 2m x 1,6m, 01 tấm xốp màu xanh có kích thước 0,6m x 0,6m, 01 tấm bạt có kích thước 2,55m x 3,55m, 01 cái kéo, 01 bóng đèn tích điện.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo: Lý Xuân B, Bàn Văn K, Bàn Văn L, Đề nghị HĐXX Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều

17, 36, 58. Riêng bị cáo Lý Xuân B và Bàn Văn L áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Phạt bị cáo Lý Xuân B 10 tHg cải tạo không giam giữ;
- Phạt bị cáo Bàn Văn K 09 tHg cải tạo không giam giữ;
- Phạt bị cáo Bàn Văn L 09 tHg cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Bàn Văn ThAg đề nghị HĐXX Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 36, 58 phạt bị cáo Bàn Văn ThAg 9 tHg cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp, đúng với quy định của pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận:

Khoảng 20 giờ ngày 27/12/2022, bị cáo Bàn Văn T, điều khiển xe mô tô đi đến quán nước của bị cáo Đặng Văn H tại bản 4, xã DQ để rủ H đi đánh bạc, H nhất trí cùng đi với T sau đó hai bị cáo gặp các bị cáo Lý Xuân B, Bàn Văn K, Bàn Văn ThAg, Bàn Văn L cùng nhau xóc đĩa bằng 04 quân bài dùng tú lơ khơ cắt tròn đến đoán chắn, lẻ sát phạt tiền lẫn nhau tại 01 lán ven đường dân sinh thuộc bản T, xã DQ đến 23 h cùng ngày bị Công an huyện Bảo Y bắt giữ, thu giữ: Số tiền 6.730.000đ trên chiếu bạc. Vì vậy, đã đủ cơ sở để khẳng định các bị cáo phạm tội: “Đánh bạc”. Điều luật và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Một lần nữa khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Y, tỉnh Lào Cai truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Các bị cáo cùng cố ý thực hiện hành vi phạm tội vì vậy các bị cáo là đồng phạm trong vụ án.

Đối với bị cáo Bàn Văn T trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị

cáo là người khởi xướng nên đóng vai trò chính trong vụ án. Cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích.

Đối với các bị cáo Lý Xuân B, Đặng Văn H, Bàn Văn K, Bàn Văn ThAg, Bàn Văn L nghe bị cáo T rủ đánh bạc và tự đến tham gia đánh bạc nên phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò người thực hành. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo. Các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo Lý Xuân B có bố đẻ là Lý Văn L được nhà nước tặng thưởng huân chương KHg chiến hạng ba. Bị cáo Bàn Văn L sau khi bỏ trốn đã đến cơ quan Công an đầu thú. Cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ hình phạt cho từng bị cáo. Các bị cáo đều có 02 tình tiết giảm nhẹ trở lên. Trước khi phạm tội các bị cáo có nhân thân tốt, chấp hành chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Vì vậy không nhất thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà vẫn có tác dụng cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo T, B, K dùng số tiền đánh bạc lớn hơn các bị cáo khác. Cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền là phù hợp.

[3]. Xử lý chứng:

Cơ quan điều tra đã thu giữ số tiền trên chiếu bạc là 6.730.000đ, quá trình điều tra các bị cáo đã khai nhận tổng số tiền dùng để đánh bạc là 4.690.000đ, còn lại 2.040.000đ thu giữ tại chiếu bạc không rõ của ai nhưng các bị cáo đều thừa nhận dùng để đánh bạc. Vì vậy cần tịch thu nộp quỹ nhà nước.

Các vật dụng bị cáo đã sử dụng để đánh bạc gồm:

04 quân vị, 01 bát sứ, 04 mảnh sứ từ 01 chiếc đĩa, 05 quân bài lá tú lơ khơ bị cáo H đã mang từ nhà đi để đánh bạc, 01 chiếu nhựa có kích thước 2m x 1,6m, 01 tấm xốp màu xanh có kích thước 0,6m x 0,6m, 01 tấm bạt có kích thước 2,55m x 3,55m, 01 cái kéo, 01 bóng đèn tích điện trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng không có người đến nhận nên không xác định được chủ sở hữu. Cần tịch thu, tiêu hủy.

Còn lại các đồ vật khác, quá trình điều tra đã xác định chủ sở hữu và các bị cáo không dùng để đánh bạc nên cơ quan điều tra đã trả lại: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Vision BKS 24B1 – 864.61 cho Đặng Văn H; 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius BKS 24B1 – 861.81 cho Bàn Văn K theo Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 05 ngày 23/02/2023. Không đề cập xử lý.

[4] Về án phí các bị cáo phải chịu án phí HSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

TuY bố các bị cáo Bàn Văn T, Lý Xuân B, Bàn Văn K, Đặng Văn H, Bàn Văn ThAg, Bàn Văn L phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng: Khoản 1, 5 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 58 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Bàn Văn T 01 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ: Ngày 28/12/2022.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Bàn Văn T 15.000.000 đồng nộp quỹ nhà nước.

Áp dụng: Khoản 1, 5 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Điều 17, 58 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Lý Xuân B 09 tHg tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tHg tính từ ngày tuY án.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Lý Xuân B 10.000.000 đồng nộp quỹ nhà nước.

Áp dụng: Khoản 1, 5 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 58, Điều 65 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Bàn Văn K 09 tHg tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tHg tính từ ngày tuY án.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo bàn Văn K 10.000.000 đồng nộp quỹ nhà nước.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 58, Điều 65 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Đặng Văn H 07 tHg tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 02 tHg tính từ ngày tuY án.

- Xử phạt bị cáo Bàn Văn ThAg 06 tHg tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm tính từ ngày tuY án.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Điều 17, 58, Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Bàn Văn L 06 tHg tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm tính từ ngày tuY án.

Giao các bị cáo Lý Xuân B, Bàn Văn K, Bàn Văn ThAg, Bàn Văn L cho Ủy ban nhân dân xã DQ, huyện Bảo Y, tỉnh Lào Cai giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Đặng Văn H cho Ủy ban nhân dân xã TD, huyện Bảo Y, tỉnh Lào Cai giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết

định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 6.730.000đ. Hiện đang lưu giữ tại Kho bạc nhà nước huyện Bảo Y, tỉnh Lào Cai.

Tịch thu, tiêu hủy: 04 quân vị, 01 bát sứ, 04 mảnh sứ từ 01 chiếc đĩa, 05 quân bài lá tú lơ khơ, 01 chiếu nhựa có kích thước 2m x 1,6m, 01 tấm xốp màu xanh có kích thước 0,6m x 0,6m, 01 tấm bạt có kích thước 2,55m x 3,55m, 01 cái kéo, 01 bóng đèn tích điện. Hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Y, tỉnh Lào Cai.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu phí, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Bàn Văn T, Lý Xuân B, Bàn Văn K, Đặng Văn H, Bàn Văn ThAg, Bàn Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Các bị cáo có quyền kHg cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuY án.

TV HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PH CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Duy Hưng - Dương Quý Sáng

Vũ Quang Đại

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Sở tư pháp;
- THA (HS-DS);
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PH- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Quang Đại

TV HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PH CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Duy Hưng - Dương Quý Sáng

Vũ Quang Đại

